

PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ ĐẠO VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỆ THỐNG CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG TIẾN TRÌNH ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY HIỆN NAY

Phạm Thị Thủy

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Hải Phòng

Tóm tắt: Việc chuyển đổi mô hình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) từ phân tán tại các trường đại học về tập trung tại các Trung tâm GDQP&AN là một chủ trương chiến lược đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh mới, các Trung tâm không chỉ đóng vai trò là nơi tổ chức huấn luyện mà phải trở thành "đầu tàu" trong việc tiên phong đổi mới tư duy, nội dung và phương pháp giáo dục. Bài viết tập trung phân tích vị trí pháp lý, vai trò trung tâm và trách nhiệm cụ thể của các Trung tâm GDQP&AN trong việc: (1) Chuẩn hóa và hiện đại hóa nội dung giảng dạy sát với thực tiễn an ninh phi truyền thống; (2) Chuyển đổi số phương pháp đào tạo và quản lý sinh viên; (3) Xây dựng môi trường rèn luyện kỹ năng quân sự kết hợp kỹ năng mềm. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản trị và thực thi nhiệm vụ của các Trung tâm.

Từ khóa: Trung tâm GDQP&AN, trách nhiệm quản lý, đổi mới phương pháp, chuẩn hóa nội dung, tự chủ đại học, môi trường quân sự.

ENHANCING THE LEADING ROLE AND RESPONSIBILITY OF THE NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION CENTER SYSTEM IN THE CURRENT PROCESS OF COMPREHENSIVE REFORM OF TEACHING CONTENT AND METHODS

Abstract: The transition of National Defense and Security Education (NDSE) from a decentralized teaching model at individual universities to a centralized model at National Defense and Security Education Centers represents a sound strategic policy of the Party and the State. In the new context, these Centers are required not only to serve as training institutions but also to act as "locomotives" in pioneering innovations in educational thinking, content, and teaching methods. This paper focuses on analyzing the legal status, central role, and specific responsibilities of NDSE Centers in: (1) standardizing and modernizing teaching content in close alignment with the realities of non-traditional security challenges; (2) implementing digital transformation in training methods and student management; and (3) developing a training environment that integrates military skills with soft skills. Based on this analysis, the paper proposes solutions to enhance the governance capacity and task performance of NDSE Centers.

Keywords: National Defense and Security Education Centers; management responsibility; innovation in teaching methods; content standardization; university autonomy; military environment.

Nhận bài: 29.12.2025

Phản biện: 23.01.2026

Duyệt đăng: 28.01.2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hệ thống các Trung tâm GDQP&AN (sau đây gọi tắt là Trung tâm) được thành lập theo quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ, giữ vai trò "xương sống" trong công tác giáo dục quốc phòng cho sinh viên cả nước. Sự ra đời của các Trung tâm đã khắc phục tình trạng dạy và học "chay", thiếu thao trường bãi tập trước đây.

Tuy nhiên, trước yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và tình hình an ninh thế giới phức tạp, vai trò của các Trung tâm không thể chỉ dừng lại ở việc "quản quân" và "lên lớp" theo lối mòn. Thực tiễn đòi hỏi các Trung tâm phải là những đơn vị nghiên cứu và ứng dụng đầu tiên các phương pháp sư phạm quân sự hiện đại. Trách nhiệm của các Trung tâm là phải giải bài toán: Làm sao để nội dung không bị lạc hậu so với tình hình biến đổi, biên giới? Làm sao để phương pháp giảng dạy hấp dẫn sinh viên thế hệ Gen Z?

Bài viết này đi sâu phân tích vai trò "nhạc trưởng" và trách nhiệm "tiên phong" của các Trung tâm trong công cuộc đổi mới này, coi đây là yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng môn học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nhận thức chung về vai trò của các Trung tâm GDQP&AN trong hệ thống giáo dục quốc dân

Cần khẳng định, Trung tâm GDQP&AN là một mô hình giáo dục đặc thù, mang tính "lưỡng dụng": vừa là đơn vị giáo dục (chịu sự quản lý chuyên môn của Bộ GD&ĐT), vừa mang tính chất quân sự (chịu sự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng/Quân khu).

Bộ lọc và Chuẩn hóa: Khác với việc giảng dạy tại khoa/bộ môn lẻ tẻ, các Trung tâm tập trung nguồn lực giảng viên chất lượng cao và sĩ quan

biệt phái. Vai trò của Trung tâm là thống nhất chuẩn đầu ra, đảm bảo sinh viên đủ học ngành Y, Kỹ thuật hay Xã hội đều nhận được một phong nền kiến thức quốc phòng chuẩn mực, cập nhật và đồng bộ.

Môi trường thực nghiệm: Trung tâm có trách nhiệm tạo ra một "xã hội quân sự thu nhỏ". Ở đó, đổi mới phương pháp không chỉ là bài giảng trên lớp mà là đổi mới phương pháp quản lý rèn luyện. Vai trò của Trung tâm là giáo dục sinh viên thông qua môi trường sinh hoạt tập trung (ăn, ở, ngủ, nghỉ theo nề nếp quân đội) - điều mà các trường đại học không thể làm được.

2.2. Trách nhiệm của Trung tâm trong đổi mới Nội dung GDQP&AN

Đây là trách nhiệm về mặt chuyên môn, khoa học. Các Trung tâm không thể thụ động chờ giáo trình từ Bộ, mà phải chủ động "thổi hồn" thực tiễn vào bài giảng.

Các Trung tâm đóng quân trên các địa bàn chiến lược khác nhau (Quân khu 1, 2, 3...). Trách nhiệm của Trung tâm là phải cụ thể hóa nội dung giáo trình chung thành các bài giảng phù hợp với đặc thù an ninh tại địa phương.

Chủ động biên soạn các chuyên đề bổ trợ về: An ninh mạng, Luật An ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao, kỹ năng thoát hiểm trong đô thị ... để bổ sung cho phần cứng của chương trình khung.

Đổi mới nội dung không chỉ là thêm kiến thức quân sự, mà Trung tâm có trách nhiệm lồng ghép giáo dục kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lãnh đạo và kỷ luật tự giác thông qua các nội dung thực hành đội ngũ, chiến thuật.

2.3. Trách nhiệm của Trung tâm trong đổi mới Phương pháp GDQP&AN

Trách nhiệm tiên phong trong Chuyển đổi số: Là đơn vị tập trung nguồn lực, Trung tâm có trách nhiệm xây dựng hệ thống học liệu số, ngân hàng câu hỏi thi trực tuyến, và các mô hình mô phỏng 3D vũ khí. Trách nhiệm đầu tư và vận hành các "Thao trường ảo", phòng bắn điện tử để thay thế cho cách dạy "chỉ tay lên bảng" truyền thống.

Trách nhiệm chuyển dịch từ "Dạy chữ" sang "Dạy người" và "Dạy nghề": Phương pháp giáo dục tại Trung tâm phải chuyển từ thuyết trình một chiều sang phương pháp nêu vấn đề và trải nghiệm thực tế.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa (hành quân dã ngoại, tham quan di tích lịch sử, giao lưu với các đơn vị quân đội) như một phương pháp giáo

dục bắt buộc chứ không phải phong trào bề nổi.

III. THỰC TRẠNG THỰC HIỆN VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH HIỆN NAY

3.1. Những kết quả đạt được

Phải khẳng định rằng, sự ra đời và hoạt động của các Trung tâm GDQP&AN đã giải quyết được bài toán "chuẩn hóa"; hình thành nền nếp và môi trường sư phạm quân sự chuẩn mực mà mô hình giảng dạy tại các trường đại học trước đây không làm được.

Thứ nhất, về cơ sở vật chất và môi trường rèn luyện: Hệ thống các Trung tâm (trong đó có Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Hải Phòng) đã cơ bản quy hoạch được các phân khu chức năng riêng biệt: khu giảng đường, khu thao trường, khu nội trú và khu sinh hoạt cộng đồng. Điều này cho phép thực hiện triệt để phương châm "rèn đức, luyện tài", đưa sinh viên vào khuôn khổ kỷ luật 24/7. Sinh viên không chỉ học kiến thức mà còn được "nhúng" vào môi trường quân sự (ăn ở tập trung, gấp nội vụ, chế độ báo động), từ đó hình thành ý thức tổ chức kỷ luật một cách tự nhiên, không gượng ép.

Thứ hai, về đội ngũ giảng viên và quản lý: Sự kết hợp giữa đội ngũ sĩ quan biệt phái (có kinh nghiệm thực chiến, bản lĩnh chính trị vững vàng) và đội ngũ giảng viên cơ hữu (có trình độ sư phạm, học vị cao) đã tạo nên sự bổ trợ cần thiết. Công tác quản lý sinh viên đi vào nề nếp, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình học tập và sinh hoạt, tạo được niềm tin lớn đối với phụ huynh và xã hội.

3.2. Những hạn chế và bất cập

Khoảng cách giữa yêu cầu đổi mới và thực tiễn triển khai. Mặc dù đã có "vỏ" (cơ sở vật chất, tổ chức) tốt, nhưng "lõi" (nội dung, phương pháp, công nghệ) tại nhiều Trung tâm vẫn còn vận hành theo tư duy cũ. Phân tích sâu vào các khía cạnh này cho thấy những thách thức lớn:

3.2.1 Sự "đóng băng" và thụ động trong nội dung giảng dạy trước bối cảnh an ninh phi truyền thống

Thứ nhất, độ trễ của chương trình so với thực tiễn: hiện nay tại nhiều Trung tâm vẫn chủ yếu dựa trên các kịch bản chiến tranh bảo vệ Tổ quốc truyền thống (chiến tranh quy ước). Trong khi đó, các mối đe dọa an ninh hiện hữu đối với sinh viên và đất nước đã chuyển dịch mạnh sang các hình thái phi truyền thống như: an ninh mạng, chiến tranh thông tin, an ninh kinh tế và chủ quyền biển đảo trong tình hình mới. Việc dành quá nhiều thời

lượng cho kỹ thuật bắn súng bộ binh hay chiến thuật từng người, trong khi thiếu vắng các bài giảng sâu về cách nhận diện và đấu tranh với "tin giả" hay các thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên mạng xã hội, là một sự lãng phí cơ hội giáo dục chính trị.

Thứ hai, thiếu tính đặc thù địa phương: Với các Trung tâm đóng quân tại các địa bàn chiến lược, nội dung giảng dạy cần phải tích hợp sâu các kiến thức về Luật Biển, chiến lược biển, và kỹ năng sinh tồn trên biển. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều bài giảng vẫn mang tính "đồng phục", dạy giống nhau ở mọi vùng miền, chưa phát huy được trách nhiệm của Trung tâm trong việc giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền đặc thù của địa bàn đóng quân.

Thứ ba, sự thiếu vắng các nội dung ngoại khóa hiện đại: Nhiều Trung tâm vẫn quan niệm ngoại khóa chỉ là văn nghệ, thể thao. Trong khi đó, sinh viên cần được tiếp cận với các khí tài mới (như mô hình Flycam, kiến thức về tác chiến điện tử...) thông qua các hoạt động CLB hoặc chuyên đề mở rộng, nhưng mảng này hiện đang bị bỏ ngỏ hoặc làm rất sơ sài.

3.2.2 Phương pháp giảng dạy: Sự áp đặt tư duy "quân sự hóa" cũng nhắc lên môi trường sư phạm

Một nghịch lý đang tồn tại là ranh giới giữa "huấn luyện chiến sĩ" và "giáo dục sinh viên" đôi khi bị xóa nhòa, dẫn đến hiệu quả tiếp thu không cao.

Phương pháp độc thoại một chiều: Do thói quen của môi trường chỉ huy quân sự, một bộ phận giảng viên (đặc biệt là sĩ quan biệt phái) thường áp dụng phương pháp truyền đạt mệnh lệnh, thuyết giảng một chiều. Giờ học lý thuyết thường nặng về đọc - chép, thiếu sự tương tác, tranh luận phản biện – điều mà sinh viên thế hệ Gen Z rất cần.

Thiếu tính mềm hóa trong giáo dục kỷ luật: Việc duy trì kỷ luật là cần thiết, nhưng "quân sự hóa" quá mức trong phương pháp sư phạm đôi khi gây phản tác dụng, tạo áp lực căng thẳng không cần thiết. Hiện nay, kỹ năng lồng ghép các bài học về kỹ năng mềm (làm việc nhóm, lãnh đạo, quản lý thời gian) vào các nội dung huấn luyện quân sự chưa được thực hiện bài bản, còn mang tính tự phát.

3.2.3 "Điểm nghẽn" trong chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ

Trong khi các trường đại học đang chạy đua chuyển đổi số, thì tại nhiều Trung tâm GD-QP&AN, quá trình này diễn ra khá chậm chạp.

Hạ tầng công nghệ "có vỏ thiếu ruột": Nhiều Trung tâm đã được đầu tư máy chiếu, phòng máy tính, nhưng thiếu hệ thống phần mềm mô phỏng chuyên dụng. Việc giảng dạy các loại vũ khí, khí tài hiện đại hay các chiến lược lịch sử vẫn chủ yếu qua tranh vẽ hoặc video clip chất lượng thấp, chưa có công nghệ thực tế ảo (VR/AR) để sinh viên trải nghiệm cảm giác chiến trường thực tế.

Công tác quản lý còn thủ công: Việc quản lý hàng ngàn sinh viên mỗi khóa học về quân tư trang, điểm danh, xếp phòng... tại nhiều nơi vẫn thực hiện bằng sổ sách hoặc file Excel rời rạc. Việc thiếu một hệ sinh thái quản lý số (App quản lý sinh viên) không chỉ gây lãng phí nhân lực hành chính mà còn khiến Trung tâm chậm bắt nhịp với xu thế quản trị đại học thông minh.

Học liệu số nghèo nàn: Kho học liệu E-learning để sinh viên tự học, tự nghiên cứu trước khi lên lớp còn rất hạn chế. Điều này buộc giảng viên phải dành quá nhiều thời gian trên lớp để nói lại những lý thuyết cơ bản, thay vì dành thời gian đó cho thực hành và thảo luận tình huống.

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế trên

Thứ nhất, tư duy "an phận" và ngại đổi mới của một bộ phận cán bộ quản lý và giảng viên. Việc thay đổi một bài giảng đã dạy hàng chục năm là điều khó khăn, đòi hỏi nỗ lực tự học rất lớn.

Thứ hai, cơ chế tự chủ tài chính tại các Trung tâm còn gặp nhiều vướng mắc, nguồn thu chủ yếu từ học phí chỉ đủ chi thường xuyên, thiếu nguồn lực lớn để đầu tư công nghệ cao (như hệ thống bắn tập điện tử, sa bàn ảo).

Thứ ba, sự phối hợp giữa Trung tâm và các trường đại học liên kết đôi khi chưa chặt chẽ trong việc đồng bộ hóa dữ liệu và công nhận kết quả, dẫn đến sự thiếu nhất quán trong quy trình đào tạo.

IV. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Từ việc phân tích thực trạng nêu trên, để các Trung tâm thực sự trở thành "địa chỉ đỏ" trong giáo dục tư tưởng và rèn luyện kỹ năng cho sinh viên, cần tiến hành đồng bộ các nhóm giải pháp đột phá sau:

4.1. Nhóm giải pháp về Quản trị và Hoàn thiện Cơ chế hoạt động

Đây là nhóm giải pháp mang tính "mở đường", tạo hành lang pháp lý thông thoáng để các Trung tâm phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo.

4.1.1. Tăng cường quyền tự chủ về học thuật và xây dựng chương trình "mở"

Thay vì thực hiện một chương trình khung cứng nhắc cho mọi đối tượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Bộ Quốc phòng cần có cơ chế cho phép các Trung tâm được chủ động xây dựng từ 15% - 20% thời lượng chương trình đặc thù.

Cụ thể: Các Trung tâm căn cứ vào vị trí địa lý và đặc thù ngành học của sinh viên để thiết kế các "Module tự chọn". Ví dụ, với Trung tâm GD-QP&AN Đại học Hải Phòng, cần xây dựng các chuyên đề sâu về: Chiến lược bảo vệ chủ quyền biển đảo trong tình hình mới; An ninh cảng biển và Logistics quân sự; Kỹ năng sinh tồn trên biển.

Mục đích: Việc này giúp nội dung học sát sườn với thực tế đời sống và nghề nghiệp tương lai của sinh viên, biến kiến thức quốc phòng thành kiến thức bổ trợ nghề nghiệp, từ đó nâng cao hứng thú người học.

4.1.2. Thiết lập cơ chế liên kết "mềm" và chia sẻ dữ liệu số với các trường đại học

Mối quan hệ giữa Trung tâm và các trường đại học gửi sinh viên không nên chỉ dừng lại ở hợp đồng đào tạo. Cần xây dựng một cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn:

Đồng bộ hóa dữ liệu: Xây dựng cổng thông tin chung để chia sẻ dữ liệu người học. Trường đại học cung cấp hồ sơ sức khỏe, tâm lý của sinh viên trước khi nhập học để Trung tâm có phương án quản lý phù hợp. Ngược lại, kết quả rèn luyện tại Trung tâm (về kỷ luật, ý thức tập thể) cần được tính vào điểm rèn luyện của sinh viên tại trường đại học.

Cộng hưởng nguồn lực: Tận dụng đội ngũ chuyên gia tâm lý, chuyên gia công nghệ của các trường đại học để hỗ trợ Trung tâm trong các hoạt động ngoại khóa hoặc tư vấn tâm lý cho sinh viên trong thời gian học tập trung.

4.2. Nhóm giải pháp về Chuẩn hóa và Phát triển "năng lực kép" cho đội ngũ giảng viên

Yếu tố con người là trung tâm của mọi sự đổi mới. Giảng viên GDQP&AN cần hội tụ đủ "chất thép" của người lính và "nghệ thuật" của người thầy.

4.2.1. Đổi mới tư duy bồi dưỡng đội ngũ sĩ quan biệt phái: Từ "Chỉ huy" sang "Sư phạm"

Đội ngũ sĩ quan biệt phái có ưu điểm tuyệt đối về chuyên môn quân sự và tính kỷ luật. Tuy nhiên, để dạy tốt cho sinh viên (đối tượng dân sự), cần phải được "mềm hóa" về phương pháp.

Giải pháp cụ thể: Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn về Tâm lý học lứa tuổi Gen Z, Kỹ năng giao tiếp sư phạm và Phương pháp dạy học tích cực.

Mục tiêu: Giúp giảng viên sĩ quan hiểu rằng: Giáo dục quốc phòng cho sinh viên không phải là ra mệnh lệnh bất tuân thủ, mà là dùng hình ảnh đẹp của "Bộ đội Cụ Hồ" và kiến thức thực tiễn để cảm hóa, thuyết phục sinh viên tự giác rèn luyện. Chuyển từ tư duy "huấn luyện chiến sĩ" sang tư duy "định hướng công dân".

4.2.2. Cải tiến hình thức thi đua và đánh giá giảng viên giỏi

Các Hội thi giảng viên giỏi cần thay đổi tiêu chí đánh giá để tạo động lực đổi mới thực chất.

Thay đổi tiêu chí: Giảm bớt tỷ trọng điểm số cho các nội dung thực hành điều lệnh đội ngũ (vốn đã là kỹ năng cơ bản). Tăng tỷ trọng điểm cho các nội dung: Thiết kế bài giảng điện tử; Kỹ năng xử lý tình huống sư phạm (xử lý sinh viên vi phạm, giải quyết xung đột trong tập thể); và Khả năng ứng dụng công nghệ vào bài giảng.

Tác động: Điều này sẽ buộc đội ngũ giảng viên phải tự học, tự nghiên cứu công nghệ và phương pháp mới để đáp ứng yêu cầu thi đua, từ đó nâng cao mặt bằng chung về chất lượng giảng dạy.

4.3. Nhóm giải pháp về Chuyển đổi số và Hiện đại hóa hạ tầng

4.3.1. Đầu tư trọng điểm cho "Hạ tầng số" và Học liệu số

Trong bối cảnh ngân sách hạn hẹp, cần ưu tiên đầu tư có trọng tâm:

Hệ thống quản lý học tập: Xây dựng kho học liệu số dùng chung, bao gồm các video bài giảng chất lượng cao, các thước phim tư liệu lịch sử, và ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến. Sinh viên có thể tự học lý thuyết trên hệ thống trước khi lên lớp, dành thời gian trên lớp cho thực hành và thảo luận.

Phủ sóng Wifi và không gian học tập thông minh: Đảm bảo hạ tầng mạng tốc độ cao tại khu nội trú để phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin học tập của sinh viên. Xây dựng thư viện số về quân sự với các đầu sách được số hóa, giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận.

4.3.2 Xây dựng mô hình "Trung tâm thông minh"

Ứng dụng công nghệ để giảm tải áp lực hành chính cho giảng viên và quản lý sinh viên chặt chẽ, công bằng hơn.

Quản lý sinh hoạt: Triển khai hệ thống điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt hoặc vân tay tại các khu giảng đường và nhà ăn. Sử dụng thẻ từ tích hợp để quản lý ra vào.

Quản lý Hậu cần - Kỹ thuật: Ứng dụng mã QR

Code để quản lý việc cấp phát và thu hồi quân trang (quần áo, chăn màn), súng tiểu liên tập luyện. Việc này giúp tiết kiệm hàng ngàn giờ công lao động thủ công mỗi khóa, tránh thất thoát và đảm bảo tính chính xác cao.

Ứng dụng di động: Phát triển App dành riêng cho sinh viên học GDQP&AN. Qua App, sinh viên có thể xem thời khóa biểu, nhận thông báo báo động, đăng ký lịch trực, và phản hồi ý kiến về chất lượng bữa ăn, thái độ giảng viên... tạo kênh thông tin hai chiều minh bạch.

4.3.3 Từng bước đầu tư công nghệ mô phỏng trong huấn luyện

Đối với các nội dung tốn kém hoặc nguy hiểm nếu thực hành thật (như bắn đạn thật, ném lựu đạn), cần đề xuất đầu tư hệ thống phòng tập bắn

súng điện tử (như hệ thống MBT-03) và các phần mềm thực tế ảo (VR) mô phỏng chiến thuật. Điều này không chỉ đảm bảo an toàn tuyệt đối mà còn tạo sự hứng thú đặc biệt cho sinh viên yêu thích công nghệ.

III. KẾT LUẬN

Trung tâm GDQP&AN là một mắt xích không thể thiếu trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa thông qua con đường giáo dục. Vai trò của Trung tâm không chỉ là "nơi dạy" mà phải là "bệ phóng" để đổi mới tư duy quốc phòng cho thế hệ trẻ. Trách nhiệm đổi mới nội dung và phương pháp không phải là nhiệm vụ nhất thời mà là yêu cầu sống còn để Trung tâm khẳng định vị thế và chất lượng đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chính phủ (2015), *Quyết định số 161/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP&AN giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, & Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. (2015, September 8). *Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH: Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ*.

Các bài viết về mô hình quản lý giáo dục tập trung tại các Đại học Quốc gia (Hà Nội, TP.HCM).